SỞ GIÁO DỤC và ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
Kỳ thi Olympic Truyền Thống 30/4 lần thứ XXII năm 2016
Tổ chức tại trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong - Tp. Hồ Chí Minh
Khóa thi ngày 02/04/2016

BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI THEO KHỐI-MÔN

Khối: 10 **Môn: Tin** **Thang Điểm 20**

STT	SBD	HỌ	TÊN	TÊN TRƯỜNG	TỈNH	TỔNG ĐIỂM	HẠNG	GIẢI
1	1729	Nguyễn Cao Nhật	Long	THPT Chuyên Lê Hồng Phong	TP.HCM	19,300	1	HCV
2	1736	Quản Tiến	Nghĩa	THPT Gia Định	TP.HCM	17,900	2	HCV
3	1705	Nguyễn Đỗ Gia	Bảo	THPT Chuyên Lê Hồng Phong	TP.HCM	17,900	2	HCV
4	0464	Dương Quốc	Hưng	Chuyên Thăng Long	Lâm Đồng	17,900	2	HCV
5	0462	Trần Chí	Hào	Chuyên Thăng Long	Lâm Đồng	17,200	5	HCV
6	1728	Võ Minh Thiên	Long	Chuyên Lý Tự Trọng	Cần Thơ	16,500	6	HCV
7	1741	Hoàng Xuân	Nhật	PT Năng Khiếu	TP.HCM	15,800	7	HCV
8	1731	Tưởng Thành	Long	PT Năng Khiếu	TP.HCM	15,100	8	HCV
9	1708	Bùi Văn Ngọc	Chí	Chuyên Bình Long	Bình Phước	13,000	9	HCV
10	1711	Thái Dương Bảo	Duy	Chuyên Lý Tự Trọng	Cần Thơ	13,000	9	HCV
11	0486	Phạm Hoài Phú	Thịnh	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long	13,000	9	HCV
12	0487	La Hoàng	Phong	Chuyên Lê Quý Đôn	Khánh Hòa	13,000	9	HCV
13	1715	Nguyễn Tiến	Đạt	Chuyên Bình Long	Bình Phước	13,000	9	HCV
14	0461	Nguyễn Xuân	Hà	Chuyên Lê Quý Đôn	Bình Định	13,000	9	HCV
15	0452	Trần Quốc	Bảo	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai	13,000	9	HCV
16	1719	Lê Văn	Hiền	Chuyên Quang Trung	Bình Phước	13,000	9	HCV
17	1706	Nguyễn Văn	Biên	Chuyên Quang Trung	Bình Phước	13,000	9	HCV
18	0488	Võ Hoàng	Thông	Chuyên Lê Quý Đôn	Khánh Hòa	13,000	9	HCV
19	0496	Võ Thành	Trung	Chuyên Lê Quý Đôn	Ninh Thuận	13,000	9	HCV
20	0495	Nguyễn Thành	Trung	Chuyên Lương Văn Chánh	Phú Yên	13,000	9	HCV
21	1730	Vũ Đăng Hoàng	Long	THPT Gia Định	TP.HCM	13,000	9	HCV
22	1747	Ngô Phù Hữu Đại	Sơn	Chuyên Nguyễn Đình Chiểu	Đồng Tháp	12,400	22	HCB
23	0482	Trần Quốc	Thắng	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng	11,600	23	HCB
24	1754	Ngô Hùng Minh	Triết	THPT Chuyên Lê Hồng Phong	TP.HCM	10,900	24	HCB
25	1752	Lê Quang Tường	Thụy	PT Năng Khiếu	TP.HCM	10,900	24	HCB
26	1704	Trà Tấn	An	Chuyên Quang Trung	Bình Phước	10,200	26	HCB
27	1744	Nguyễn Đình Hoàng	Phúc	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương	10,200	26	HCB
28	0470	Hồ Tuấn	Kiệt	Chuyên Lê Quý Đôn	Đà Nẵng	10,200	26	HCB
29	1739	Trần Quốc Khôi	Nguyên	Chuyên Tiền Giang	Tiền Giang	10,000	29	HCB
30	0468	Lê Nguyễn Gia	Khánh	Chuyên Lê Quý Đôn	Đà Nẵng	9,500	30	HCB
31	1721	Chương Việt	Hoàng	Chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	Kiên Giang	9,400	31	HCB
32	0459	Nguyễn Lê Trọng	Đạt	Chuyên Hùng Vương	Gia Lai	8,800	32	HCB
33	1738	Trần Bảo	Nguyên	Chuyên Lý Tự Trọng	Cần Thơ	8,800	32	HCB
34	1722	Huỳnh Nguyễn Than	Huy	Chuyên Bến Tre	Bến Tre	8,800	32	HCB
35	0498	Lê Quang	Vũ	Chuyên Nguyễn Tất Thành	Kon Tum	8,800	32	HCB
36	0469	Lê Nguyên	Khôi	Chuyên Nguyễn Tất Thành	Kon Tum	8,800	32	HCB
37	0449	Tô Thanh	An	Chuyên Lê Quý Đôn	Khánh Hòa	8,200	37	HCB
38	1737	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Chuyên Tiền Giang	Tiền Giang	8,000	38	HCB
39	0480	Phạm Liên	Sanh	Chuyên Lương Văn Chánh	Phú Yên	7,600	39	HCB
40	0499	Tăng Hoàng	Yến	Chuyên Trần Hưng Đạo	Bình Thuận	7,600	39	HCB
41	0479	Vũ Quí	San	Chuyên Hùng Vương	Gia Lai	7,000	41	HCB
42	2588	Lê Ngọc	Hân	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Quảng Nam	7,000	41	HCB
43	2587	Đỗ Hữu Nhất	Cần	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Quảng Nam	6,800	43	HCD
44	0475	Trịnh Minh	Phát	Chuyên Lương Văn Chánh	Phú Yên	6,700	44	HCD
45	2589	Hà Đức Minh	Thảo	THPT chuyên Lê Thánh Tông	Quảng Nam	6,700	44	HCD
46	0451	Nguyễn Lê Lý	Bằng	Chuyên Lê Quý Đôn	Đà Nẵng	6,100	46	HCD
47	0477	Huỳnh Ngọc Nhật	Quang	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai	6,100	46	HCD

SỞ GIÁO DỤC và ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
Kỳ thi Olympic Truyền Thống 30/4 lần thứ XXII năm 2016
Tổ chức tại trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong - Tp. Hồ Chí Minh
Khóa thi ngày 02/04/2016

BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI THEO KHỐI-MÔN

Khối: 10 **Môn: Tin** **Thang Điểm 20**

STT	SBD	HỌ	TÊN	TÊN TRƯỜNG	TỈNH	TỔNG ĐIỂM	HẠNG	GIẢI
48	1712	Trần Hoàn Đức	Duy	Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau	6,000	48	HCD
49	1714	Đỗ Thành	Đạt	Chuyên Bến Tre	Bến Tre	4,900	49	HCD
50	0478	Cao Thế	San	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng	4,800	50	HCD
51	0497	Lê Quang	Tùng	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai	4,700	51	HCD
52	0485	Hồ Mai Quốc	Thiện	Chuyên Trần Hưng Đạo	Bình Thuận	3,500	52	HCD
53	0466	Nguyễn Cát Long	Huy	Chuyên Thăng Long	Lâm Đồng	3,200	53	HCD
54	0493	Huỳnh Minh	Trí	Chuyên Lê Quý Đôn	Bình Định	2,600	54	HCD
55	0454	Nguyễn Quốc	Bửu	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk	2,400	55	HCD
56	0456	Phạm Nguyễn Hoàn	Duy	Chuyên Nguyễn Thị Minh Khai	Sóc Trăng	2,400	55	HCD
57	1732	Nguyễn Minh	Luân	Chuyên Hoàng Lê Kha	Tây Ninh	2,400	55	HCD
58	1713	Nguyễn Thị Anh	Đào	THPT Gia Định	TP.HCM	2,400	55	HCD
59	1707	Lê Phạm Minh	Chánh	Chuyên Hoàng Lê Kha	Tây Ninh	2,000	59	HCD
60	1743	Trang Hoàng	Nhựt	Chuyên Nguyễn Đình Chiểu	Đồng Tháp	2,000	59	HCD
61	1710	Nguyễn Nhật	Duy	Chuyên Bến Tre	Bến Tre	1,900	61	HCD
62	1727	Khưu Thùy	Kỳ	Chuyên Hoàng Lê Kha	Tây Ninh	1,900	61	HCD
63	1725	Võ Ngọc	Khang	Chuyên Thoại Ngọc Hầu	An Giang	1,900	61	HCD
64	0455	Trương Nhật	Dữ	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi	1,800	64	
65	0460	Lâm Hoàng	Đức	Chuyên Nguyễn Thị Minh Khai	Sóc Trăng	1,800	64	
66	0483	Lương Văn	Thành	Chuyên Vị Thanh	Hậu Giang	1,400	66	
67	0467	Trần Đình	Khang	Chuyên Lê Quý Đôn	Bình Định	1,200	67	
68	0453	Nguyễn Thị	Bình	Chuyên Nguyễn Chí Thanh	Đăk Nông	1,200	67	
69	1742	Trần Quỳnh	Như	THPT Nguyễn Thượng Hiền	TP.HCM	0,700	69	
70	1709	Tân Minh Quốc	Cường	THPT Nguyễn Thượng Hiền	TP.HCM	0,700	69	
71	1761	Ngô Nguyễn	Vương	Chuyên Nguyễn Quang Diêu	Đồng Tháp	0,700	69	
72	0457	Trần Tuấn	Đạt	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk	0,600	72	
73	0450	Đặng Tuấn	Anh	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk	0,600	72	
74	1726	Đinh Mậu Trung	Kiên	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương	0,600	72	
75	1746	Trần Nhựt	Quang	Chuyên Long An	Long An	0,600	72	
76	1723	Trần Bảo	Huy	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương	0,600	72	
77	1759	Đoàn Huy	Văn	Chuyên Nguyễn Quang Diêu	Đồng Tháp	0,600	72	
78	0471	Nguyễn Thanh Bích	Lộc	Chuyên Trần Hưng Đạo	Bình Thuận	0,600	72	
79	0474	Trần Trọng	Nghĩa	Chuyên Lê Quý Đôn	Bà Rịa - Vũng tàu	0,600	72	
80	1757	Trịnh Minh	Tú	THPT Nguyễn Thượng Hiền	TP.HCM	0,600	72	
81	1755	Nguyễn Lê Hoàng	Trung	Chuyên Nguyễn Đình Chiểu	Đồng Tháp	0,600	72	
82	1745	Lê Gia	Phúc	THPT Mạc Đĩnh Chi	TP.HCM	0,600	72	
83	1740	Nguyễn Khoa	Nguyên	Chuyên Tiền Giang	Tiền Giang	0,600	72	
84	0484	Nguyễn Mạnh	Thiên	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi	0,600	72	
85	0490	Lê Bảo	Toàn	Chuyên Lê Quý Đôn	Bà Rịa - Vũng tàu	0,000	85	
86	0492	Nguyễn Thanh	Trang	Chuyên Lê Quý Đôn	Ninh Thuận	0,000	85	
87	0472	Nguyễn Quang	Minh	Chuyên Lê Quý Đôn	Bà Rịa - Vũng tàu	0,000	85	
88	0473	Đào Phương	Nam	Chuyên Nguyễn Chí Thanh	Đăk Nông	0,000	85	
89	0448	Huỳnh Ngọc	An	THPT Nguyễn Trãi	Ninh Thuận	0,000	85	
90	0491	Nguyễn Trần Bảo	Trang	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng	0,000	85	
91	0489	Đoàn Đức	Tín	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi	0,000	85	
92	0481	Nguyễn Việt	Tân	THPT Phan Châu Trinh	Đà Nẵng	0,000	85	
93	0476	Nguyễn Hữu	Phú	THPT Nguyễn Huệ	Phú Yên	0,000	85	
94	1753	Nguyễn Trần	Tố	Chuyên Bình Long	Bình Phước	0,000	85	

SỞ GIÁO DỤC và ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
Kỳ thi Olympic Truyền Thống 30/4 lần thứ XXII năm 2016
Tổ chức tại trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong - Tp. Hồ Chí Minh
Khóa thi ngày 02/04/2016

BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI THEO KHỐI-MÔN

Khối: 10 **Môn: Tin** **Thang Điểm 20**

STT	SBD	HỌ	TÊN	TÊN TRƯỜNG	TỈNH	TỔNG ĐIỂM	HẠNG	GIẢI
95	1724	Trương Duy	Khả	Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau	0,000	85	
96	1733	Nguyễn Văn	Lương	Chuyên Nguyễn Thiện Thành	Trà Vinh	0,000	85	
97	1734	Huỳnh Long	Nam	Chuyên Nguyễn Thiện Thành	Trà Vinh	0,000	85	
98	1717	Nguyễn Minh Nam	Hải	Chuyên Trần Đại Nghĩa	TP.HCM	0,000	85	
99	1716	Thái Vĩnh	Đức	THPT Mạc Đĩnh Chi	TP.HCM	0,000	85	
100	1720	Nguyễn Lê Thái	Hoàng	Chuyên Nguyễn Quang Diêu	Đồng Tháp	0,000	85	
101	1760	Nguyễn Trần Hùng	Vĩ	Chuyên Long An	Long An	0,000	85	
102	1748	Nguyễn Minh	Tân	Chuyên Long An	Long An	0,000	85	
103	1756	Hà Minh	Trường	Chuyên Thủ Khoa Nghĩa	An Giang	0,000	85	
104	0494	Lê Việt	Trung	THPT Phan Châu Trinh	Đà Nẵng	0,000	85	
105	1751	Nguyễn Huệ	Thiện	THPT Trịnh Hoài Đức	Bình Dương	0,000	85	
106	1750	Nguyễn Nhật	Thanh	THPT Long Xuyên	An Giang	0,000	85	
107	1749	Nguyễn Minh	Thắng	THPT Long Xuyên	An Giang	0,000	85	
108	1718	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Chuyên Thoại Ngọc Hầu	An Giang	0,000	85	
109	1735	Nguyễn Kim	Ngân	Chuyên Thoại Ngọc Hầu	An Giang	0,000	85	
110	0465	Nguyễn Xuân	Huy	THPT Nguyễn Trãi	Ninh Thuận	0,000	85	
111	0463	Khúc Khải	Hoàn	THPT Nguyễn Trãi	Ninh Thuận	0,000	85	
112	0458	Lê Thái Thành	Đạt	Chuyên Vị Thanh	Hậu Giang	0,000	85	
113	1758	Nguyễn Minh	Tuấn	Chuyên Nguyễn Thiện Thành	Trà Vinh	0,000	85	